

Khu VH - LS Cao Muôn

Tên khác:

Ba Tơ, Ba Điền

Tỉnh:

Quảng Ngãi

Diện tích:

6.770 ha

Toa độ:

14°45' - 14°51' N, 108°37' - 108°44' E

Vùng sinh thái nông nghiệp:

Duyên hải Nam Trung bộ

Có quyết định của Chính phủ:

Có

Đã thành lập Ban quản lý:

Không

Đã được xây dựng kế hoạch đầu tư:

Không

Đáp ứng các tiêu chí của VCF:

Không

Đáp ứng các tiêu chí xã hội:

Không

Báo cáo đánh giá nhu cầu bảo tồn:

Không

Kế hoạch quản lý:

Không

Đánh giá công cụ theo dõi

Không

Bản đồ vùng:

Không

Lịch sử hình thành

Cao Muôn đã có tên trong danh sách các khu rừng đặc dụng theo Quyết định 194/CT ngày 9/8/1986 của Chủ tịch hội đồng Bộ trưởng là khu bảo tồn văn hoá lịch sử với diện tích 500 ha có tên gọi là Ba Tơ (Bộ NN&PTNT, 1997). Sau đó, ngày 27/8/1996, UBND Tỉnh Quảng Ngãi đã phê duyệt việc thành lập khu văn hoá lịch sử này với diện tích 6.770 ha, theo quyết định số 2356/QĐ-UB. Mặc dầu vậy, hiện nay khu Cao Muôn chưa có dự án đầu tư và cũng chưa có ban quản lý, hiện tại khu này chưa được quản lý (Chi cục Kiểm lâm Quảng Ngãi 2000).

Khu văn hoá lịch sử Cao Muôn có trong danh lục các khu rừng đặc dụng Việt Nam đến năm 2010 được xây dựng bởi Cục Kiểm lâm - Bộ NN&PTNT với diện tích 6.770 ha (Cục Kiểm lâm, 2003), danh lục này hiện vẫn chưa được Chính phủ phê duyệt.

Địa hình và thủy văn

Khu văn hoá lịch sử Cao Muôn thuộc địa bàn các xã Ba Vinh, Ba Dinh, Ba Điền, Ba Chùa và Ba Cung, huyện Ba Tơ. Khu vực này có trung tâm là Núi Cao Muôn, đây là dãy núi có độ cao 829 m, ở ngay sát phía tây bắc của thị trấn Ba Tơ. Tại đây, các suối xuất phát từ phía đông chảy vào sông Vệ, các suối ở phía tây chảy vào sông Lo, còn các suối ở phía nam đổ vào sông Trà No. Sau đó cả 3 hệ suối trên đều đổ vào sông Vệ,

sông Vệ chảy theo hướng bắc qua Tỉnh Quảng Ngãi ra biển đông ở phía nam thị xã Quảng Ngãi.

Đa dạng sinh học

Theo tài liệu ảnh viễn thám, vùng này còn giữ lại diện tích đáng kể rừng thường xanh đất thấp. Theo Chi cục Kiểm lâm Quảng Ngãi (2000), kết quả điều tra năm 1986 đã ghi nhận sự có mặt tại vùng Cao Muôn các loài thú như Nai *Cervus concolor*, Lợn *Sus* sp., Mang *Muntiacus* sp., Gấu *Ursus* sp. và Tê tê *Manis* sp. Tuy vậy hiện vẫn còn ít thông tin về Đa dạng sinh học của vùng.

Nadler (1997) ghi nhận sự có mặt của loài Voọc vá chân xám *Pygathrix cinerea* trong vùng. Một con hiện đang được nuôi tại Trung tâm Cứu hộ các loài Linh trưởng bị đe dọa tuyệt chủng ở Vườn Quốc gia Cúc Phương đã được thu thập về từ huyện Ba Tơ vào năm 1996 hoặc 1997, đây chính là mẫu mới được mô tả như là một phân loài mới, có thể chúng có ở khu văn hoá lịch sử Cao Muôn. Tuy vậy, cần có các đợt khảo sát để khẳng định thêm điều này.

Các vấn đề bảo tồn

Tổng số 9.891 người sống trong vùng đệm của khu văn hoá lịch sử Cao Muôn, chủ yếu là người H'rô, họ sống bằng cả nghề trồng lúa nước và làm rẫy theo lối du canh. Số gia đình sống ở vùng đệm, trung bình hàng năm có đến 6 tháng bị đói (Chi cục Kiểm lâm Quảng Ngãi 2000). Cũng theo Chi cục Kiểm lâm Quảng Ngãi

(2000) thì việc phát rừng làm nương rẫy theo lối du canh là mối đe dọa lớn nhất đến Đa dạng sinh học ở vùng đệm.

Các giá trị khác

Khu Cao Muôn bảo vệ một phần vùng rừng đầu nguồn của sông Vệ, đây là một trong các con sông chính của Tỉnh Quảng Ngãi.

Các dự án có liên quan

Không có thông tin.

Đánh giá nhu cầu bảo tồn

Nhu cầu bảo tồn vẫn chưa được tiến hành đánh giá.

Kế hoạch quản lý

Kế hoạch quản lý chưa được xây dựng.

Sự phù hợp với các tiêu chí VCF

Hiện tại, Cao Muôn không phù hợp với các mục đích đầu tư của VCF do không có tầm quan trọng Quốc tế về bảo tồn Đa dạng sinh học, đây chỉ là khu văn hoá lịch sử và không có các biện pháp quản lý bảo tồn thích hợp.

Tiêu chí	Sự phù hợp
A _I	
A _{II}	
B _I	Quyết định số 194/CT ngày 09/08/1986
B _{II}	
B _{III}	Thuộc sự quản lý của Tỉnh
C _I	
C _{II}	

Thể hiện các nhu cầu xã hội

Chưa có báo cáo thể hiện nhu cầu xã hội.

Tiêu chí	Sự phù hợp
A	
B	
C	
D	

Tài liệu tham khảo

Nadler, T. (1997) A new subspecies of Douc Langur, *Pygathrix nemaeus cinereus* ssp. nov. Zool. Garten N. F. 67(4): 165-167.

